

Số: 299/2020/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 19 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 278/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa;

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị V**, sinh năm 1987.

HKTT: thôn 5, xã ĐD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 10, Hẻm 342/101/01 đường KĐ, phường HĐ, quận TX, Hà Nội

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1983.

Trú tại: thôn 5, xã ĐD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị V, sinh năm 1987 và anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị V và anh C thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 27/01/2006 và cháu Nguyễn Vũ Phương L, sinh ngày 26/03/2011. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị V trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V và anh C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Chị V và anh C thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Vũ Thị V tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2010/0005372 ngày 22/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Trả lại chị V 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện GL;
 - Các đương sự;
 - UBND xã ĐĐ, huyện GL, Hà Nội.
- CNKH số 19 ngày 12/05/2005.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN